

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ

**Công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh,
tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của
Cảng vụ hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh**

Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh.¹

Điều 1. Công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang

Vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang bao gồm các vùng nước sau:

1. Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh tại khu vực vịnh Gành Rái.
- 2.² Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh - Tiền Giang tại khu vực vịnh Đồng Tranh và khu vực cửa Tiểu.
3. Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên các sông Ngã Bảy, sông Lòng Tàu, sông Nhà Bè, sông Dừa, sông Tắc Dinh Cậu và rạch Tắc Rỏi.
4. Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên các sông Đồng Tranh, sông Gò Gia, sông Tắc Ông Cu, sông Tắc Bài và sông Tắc Cua.
5. Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên sông Đồng Nai.
6. Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên sông Sài Gòn.

¹ Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh.”

² Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

7. Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh - Long An - Tiền Giang trên sông Soài Rạp.

8.³ Vùng nước cảng biển Tiền Giang trên sông Tiền (nhánh cửa Tiểu).

Điều 2. Phạm vi vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang

Phạm vi vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang tính theo mực nước thủy triều lớn nhất, được quy định cụ thể như sau:

1. Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh tại khu vực vịnh Gành Rái được giới hạn như sau:

Từ đường kinh tuyến $106^{\circ}58'12''$ E (là ranh giới với vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), chạy dọc theo bờ biển của huyện Cần Giờ và bờ của cù lao Phú Lợi đến hai điểm nhỏ xa nhất của cửa sông Ngã Bảy.

2.⁴ Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh - Tiền Giang tại khu vực vịnh Đồng Tranh và khu vực cửa Tiểu được giới hạn như sau:

Các đoạn thẳng nối lần lượt các điểm HCM1, HCM2, TG1, TG2 và TG3 có tọa độ sau đây:

HCM1: $10^{\circ}25'10''$ N, $106^{\circ}58'12''$ E (mũi Cần Giờ);

HCM2: $10^{\circ}24'00''$ N, $107^{\circ}00'00''$ E;

TG1: $10^{\circ}10'53''$ N, $106^{\circ}59'54''$ E;

TG2: $10^{\circ}10'53''$ N, $106^{\circ}47'36''$ E;

TG3: $10^{\circ}13'24''$ N, $106^{\circ}46'46''$ E.

³ Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

⁴ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

3. Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên các sông Ngã Bảy, sông Lòng Tàu, sông Nhà Bè, sông Dừa, sông Tắc Dinh Cậu và rạch Tắc Rối được giới hạn như sau:

a) Từ hai điểm nhô xa nhất của cửa sông Ngã Bảy chạy dọc theo hai bờ các sông Ngã Bảy, sông Lòng Tàu, sông Nhà Bè đến mũi Đền Đỏ. Trừ phạm vi vùng nước cảng biển Đồng Nai trên sông Nhà Bè, sông Lòng Tàu do Cảng vụ Hàng hải Đồng Nai quản lý được giới hạn bởi đường thẳng vuông góc với mép phải tuyến luồng hàng hải sông Lòng Tàu tại điểm nhô ra xa nhất của bờ bên trái ngã ba sông Đồng Tranh và sông Lòng Tàu, chạy dọc theo bờ sông phía tỉnh Đồng Nai và mép tuyến luồng hàng hải sông Lòng Tàu - sông Nhà Bè về phía thượng lưu cách cảng Xăng dầu 186 một đoạn 200m (về phía thượng lưu).

b) Từ hai điểm nhô xa nhất của cửa sông Dừa (tại ngã ba sông Dừa - sông Ngã Bảy) chạy dọc theo hai bờ sông Dừa đến ngã ba sông Dừa - Tắc Dinh Cậu, chạy dọc theo hai bờ Tắc Dinh Cậu, rạch Tắc Rối (từ ngã ba Tắc Dinh Cậu - Tắc Rối đến ngã ba Tắc Rối - sông Lòng Tàu).

4. Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên các sông Đồng Tranh, sông Gò Gia, sông Tắc Ông Cu, sông Tắc Bài và sông Tắc Cua được giới hạn như sau:

Từ hai điểm nhô xa nhất của cửa sông Gò Gia (tại ngã ba sông Gò Gia - sông Cái Mép - sông Thị Vải) chạy dọc theo hai bờ sông Gò Gia đến ranh giới phía thượng lưu ngang đường vĩ tuyến $10^{\circ}35'00''$ N (tại ngã ba sông Gò Gia - sông Ba Giỏi - sông Tắc Cua) và chạy dọc theo hai bờ sông Tắc Ông Cu, sông Tắc Bài, sông Tắc Cua đến ngã ba sông Tắc Ông Cu - sông Đồng Tranh và toàn bộ sông Đồng Tranh.

5.⁵ Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên sông Đồng Nai được giới hạn như sau:

Từ ngã ba Đền Đỏ (giao giữa các sông Đồng Nai - Nhà Bè - Sài Gòn) chạy dọc theo hai bờ sông Đồng Nai đến đoạn thẳng cắt ngang sông Đồng Nai từ điểm nhô

⁵ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

xa nhất của Tắc Thầy Bảy (cù lao Ông Cò) đến điểm nhô xa nhất xã Long Trường. Ranh giới giữa sông Đồng Nai và sông Sau là đoạn thẳng cắt ngang sông Sau được xác định bằng đoạn thẳng nối 02 điểm có tọa độ (HCM3: 10°46'06,69"N, 106°48'22,52"E và HCM4: 10°45'46,53"N, 106°48'22,11"E).

6. Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh trên sông Sài Gòn được giới hạn như sau:

Từ ngã ba các sông Sài Gòn, sông Nhà Bè, sông Đồng Nai (mũi Đèn Đỏ) chạy dọc theo hai bờ sông Sài Gòn đến đường thẳng cắt ngang sông tại mép rạch Bến Nghé phía hạ lưu.

7.⁶ Phạm vi vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh - Long An - Tiền Giang trên sông Soài Rạp được giới hạn như sau:

Từ khu vực cửa sông Soài Rạp chạy dọc theo hai bờ sông Soài Rạp đến ngã ba Bình Khánh (giao giữa các sông Soài Rạp - Nhà Bè - Lòng Tàu).

7a.⁷ Phạm vi vùng nước cảng biển Tiền Giang trên sông Tiền (nhánh cửa Tiểu) được giới hạn như sau:

Từ khu vực cửa Tiểu chạy dọc theo hai bờ sông Tiền (nhánh cửa Tiểu): phía bờ phải (từ biển vào) đến điểm TG9; phía bờ trái (từ biển vào) đến đoạn thẳng nối 02 điểm TG4 - TG5, tiếp tục chạy dọc theo biên trái luồng hàng hải sông Tiền đến đoạn thẳng TG6 - TG7, tiếp tục chạy dọc theo bờ trái sông Tiền đến điểm TG8, tạo thành đường khép kín với điểm TG9. Tọa độ các điểm giới hạn như sau:

TG4: 10°18'18"N, 106°28'46 E (điểm nhô xa nhất của Cù lao Tân Thới);

TG5: 10°18'24"N, 106°28'45"E;

TG6: 10°20'40"N, 106°21'53"E;

⁶ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

⁷ Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 của Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

TG7: 10°20'32"N, 106°21'51"E;

TG8: 10°20'13,66"N, 106°19'07"E;

TG9: 10°20'34,06"N, 106°19'07"E.

8.⁸ Ranh giới cửa nhánh sông, cửa rạch vào các sông quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 7a Điều này được giới hạn bởi đoạn thẳng nối hai điểm bờ nhô xa nhất ở cửa nhánh sông, cửa rạch đó. Đối với rạch Rạch Đôi, sông Đồng Điền thì ranh giới là các đường biên hạ lưu hành lang an toàn cầu Phú Xuân và cầu Đồng Điền. Đối với sông Vàm Cỏ thì ranh giới là đoạn kinh tuyến 106°43'41" E nối 2 bờ sông Vàm Cỏ.

9.⁹ Ranh giới vùng nước cảng biển quy định tại Thông tư này được xác định trên Hải đồ số hiệu: VN3GR001 xuất bản lần 1 năm 2016 đã được cập nhật mới nhất năm 2021, VN4ST001, VN4ST002, VN4ST003, VN4ST004, VN4ST005 xuất bản lần 2 năm 2020 đã được cập nhật mới nhất năm 2020 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Miền Nam. Tọa độ các điểm, các đường kinh tuyến và các đường vĩ tuyến quy định tại Điều này áp dụng theo Hệ tọa độ VN-2000 và được chuyển sang Hệ tọa độ WGS-84 tương ứng tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh bão và các khu nước, vùng nước có liên quan khác

Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam tổ chức công bố vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh trú bão cho tàu thuyền vào, rời các cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu nước vùng nước khác theo quy định.

⁸ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

⁹ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 của Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

Điều 4. Trách nhiệm của Cảng vụ hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh và các Cảng vụ liên quan

1. Cảng vụ hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Hàng hải Việt Nam và các văn bản pháp luật có liên quan đối với hoạt động hàng hải tại các bến cảng và vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang.

b) Căn cứ vào tình hình thực tế về điều kiện khí tượng thủy văn, mớn nước và trọng tải của tàu thuyền, tính chất hàng hóa, chỉ định vị trí cụ thể cho tàu thuyền đón, trả hoa tiêu, kiểm dịch, neo đậu, chuyển tải và tránh bão trong vùng nước theo quy định, bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

c) Thực hiện thủ tục cho tàu thuyền vào, rời các bến cảng và vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang.

d) Thông báo cho Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu biết: tên, quốc tịch, hồ hiệu, các thông số kỹ thuật chính và những thông tin cần thiết khác của tàu thuyền, chậm nhất 02 giờ trước khi tàu thuyền đến vùng đón trả hoa tiêu Vũng Tàu; việc điều động tàu thuyền rời vị trí do Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu chỉ định để vào vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh chậm nhất 01 giờ trước khi tàu thuyền rời vị trí.

đ) Phối hợp với Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu bảo đảm trật tự, an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường đối với tàu thuyền vào, rời các cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang nhưng phải đón trả hoa tiêu, kiểm dịch, neo đậu, tránh bão trong vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

e)¹⁰ Căn cứ vào tình hình thực tế về thời tiết, khí tượng thủy văn và thông số kỹ thuật của tàu thuyền vào, rời cầu cảng, bến cảng trên sông Đồng Nai, sông Nhà Bè, sông Lòng Tàu thuộc địa phận tỉnh Đồng Nai, tỉnh Bình Dương, sông Tiền

¹⁰ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 của Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

thuộc địa phận tỉnh Bến Tre nhưng phải neo đậu, tránh, trú bão trong vùng nước các cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang, chỉ định vị trí cụ thể cho tàu thuyền neo đậu, tránh, trú bão và chậm nhất 01 giờ, kể từ khi nhận được thông báo của Cảng vụ Hàng hải Đồng Nai, Cảng vụ Hàng hải Đồng Tháp và phải xác báo cho Cảng vụ hàng hải Đồng Nai, Cảng vụ Hàng hải Đồng Tháp biết.

2. Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu có trách nhiệm căn cứ vào tình hình thực tế về thời tiết, sóng gió, mớn nước và trọng tải của tàu thuyền vào, rời các cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang, chỉ định vị trí cụ thể cho tàu thuyền đón trả hoa tiêu, kiểm dịch, neo đậu, chuyển tải, tránh bão trong vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường và thông báo cho Cảng vụ hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh chậm nhất 01 giờ trước khi tàu thuyền đến vùng đón trả hoa tiêu.

3.¹¹ Cảng vụ Hàng hải Đồng Nai, Cảng vụ Hàng hải Đồng Tháp có trách nhiệm:

a) Thông báo cho Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh biết tên, quốc tịch, hô hiệu, các thông số kỹ thuật chính và các thông tin cần thiết khác của tàu thuyền vào, rời cầu cảng, bến cảng có tuyến hành trình đi qua khu vực vùng nước các cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang, chậm nhất 02 giờ trước khi tàu thuyền đến vùng nước các cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang. Riêng tàu thuyền rời cầu cảng, bến cảng trên sông Nhà Bè, sông Lòng Tàu, thuộc địa phận tỉnh Đồng Nai và sông Tiền thuộc địa phận tỉnh Bến Tre phải thông báo trước khi tàu thuyền rời cầu cảng, bến cảng.

b) Phối hợp với Cảng vụ hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh bảo đảm trật tự, an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường đối với tàu thuyền vào, rời cầu cảng, bến cảng trên sông Đồng Nai, sông Nhà Bè, sông Lòng Tàu thuộc địa phận tỉnh Đồng Nai, tỉnh Bình Dương, sông Tiền thuộc địa phận tỉnh

¹¹ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 10 Điều 1 của Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

Bến Tre nhưng phải neo đậu, tránh bão trong vùng nước các cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang.

4. Những vụ việc phát sinh của tàu thuyền xảy ra tại vùng nước cảng biển do Cảng vụ hàng hải nào quản lý thì Cảng vụ hàng hải đó chủ trì giải quyết theo quy định của pháp luật. Trường hợp vụ việc xảy ra tại ranh giới vùng nước cảng biển của hai Cảng vụ hàng hải thì do Cảng vụ hàng hải nơi tàu thuyền vào, rời cầu cảng, bến cảng đó chủ trì giải quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành¹²

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2020.

2. Bãi bỏ Thông tư số 02/2015/TT-BGTVT ngày 25 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh.

3.¹³ Bãi bỏ Thông tư số 55/2015/TT-BGTVT ngày 29 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Tiền Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Long An và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Mỹ Tho.

¹² Điều 2 và Điều 3 của Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022 quy định như sau:

“Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Long An, Giám đốc sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Đồng Nai, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Đồng Tháp, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./”

¹³ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 11 Điều 1 của Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Long An, Giám đốc sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang, Giám đốc Cảng vụ hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu, Giám đốc Cảng vụ hàng hải Đồng Nai, Giám đốc Cảng vụ hàng hải Đồng Tháp, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**

Số: 08/VBHN-BGTVT

*Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2022***KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Xuân Sang**

PHỤ LỤC¹⁴**CHUYỂN ĐỔI HỆ TỌA ĐỘ CÁC VỊ TRÍ**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Vị trí/ Đường	Hệ VN-2000 Kinh tuyến trực 106, múi chiếu 3 ⁰		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
HCM1	10°25'10"	106°58'12"	10°25'06,3"	106°58'18,5"
HCM2	10°24'00"	107°00'00"	10°23'56,3"	107°00'06,5"
HCM3	10°46'06,69"	106°48'22,52"	10°46'03"	106°48'29,02"
HCM4	10°45'46,53"	106°48'22,11"	10°45'42,83"	106°48'28,61"
TG1	10°10'53"	106°59'54"	10°10'49"	107°00'00"
TG2	10°10'53"	106°47'36"	10°10'49"	106°47'42"
TG3	10°13'24"	106°46'46"	10°13'20,33"	106°46'52,42"
TG4	10°18'18"	106°28'46"	10°18'14"	106°28'52"
TG5	10°18'24"	106°28'45"	10°18'20"	106°28'52"
TG6	10°20'40"	106°21'53"	10°20'36"	106°21'59"
TG7	10°20'32"	106°21'51"	10°20'29"	106°21'58"
TG8	10°20'13,66"	106°19'07"	10°20'10"	106°19'13,42"
TG9	10°20'34,06"	106°19'07"	10°20'30,4"	106°19'13,42"
Đường kinh tuyến		106°58'12"		106°58'18,4"
Đường kinh tuyến		106°43'41"		106°43'47,5"
Đường vĩ tuyến	10°35'00"		10°34'56,3"	

¹⁴ Phụ lục này được thay thế theo quy định tại khoản 12 Điều 1 của Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022.